

Nghiên cứu đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án môn học của sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Research on the innovation of learning outcomes assessment on formal students' projects in Hanoi Architecture University

Đinh Thanh Hương

Tóm tắt

Đồ án môn học là bộ phận quan trọng trong chương trình đào tạo các chuyên ngành của sinh viên trường Đại học Kiến trúc Hà Nội. Tuy nhiên hiện nay nội dung, phương thức, công cụ cũng như quy trình đánh giá các học phần này còn chưa đảm bảo đánh giá chính xác được năng lực của sinh viên trong việc tiếp thu kiến thức đã học, áp dụng trong thực tiễn, kỹ năng thể hiện ý tưởng, thái độ trong học tập và trình độ bảo vệ đồ án. Trong bài viết này, tác giả xin đề cập đến việc đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án môn học của sinh viên chính quy trường ĐH Kiến trúc Hà Nội, từ đó góp phần đổi mới, nâng cao chất lượng dạy và học của Nhà trường.

Từ khóa: Đồ án môn học, nội dung đánh giá, phương thức đánh giá, công cụ đánh giá, quy trình đánh giá, kỹ năng thể hiện, trình độ bảo vệ.

Abstract

Project is an important part of the specialized training programs for students at Hanoi Architecture University. However, currently, the content, methods, tools, as well as process to evaluate the project, have not ensured an accurate assessment of students' abilities in knowledge acquirement, practical application, idea-expressing skills, learning attitudes, and protection defense, ability.

In this paper, the author would like to mention the innovation of learning outcomes assessment on formal students' projects in Hanoi Architecture University, thereby contributing to innovate and improve teaching and learning quality information the University.

Key words: Projects, assessment content, assessment method, assessment tool, assessment process, performance skills, defense ability.

ThS. Đinh Thanh Hương

Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

ĐT: 0913006946

Email: thanhhuongkqh@gmail.com

Ngày nhận bài: 08/8/2019

Ngày sửa bài: 09/8/2019

Ngày duyệt đăng: 18/11/2021

1. Đặt vấn đề

Trong chương trình đào tạo các ngành của trường Đại học Kiến trúc Hà Nội không thể thiếu các học phần đồ án nằm trong khối kiến thức chuyên ngành. Các học phần đồ án, đặc biệt là các đồ án chuyên ngành đóng vai trò quan trọng trong việc đào tạo nghề cho các kiến trúc sư, kỹ sư tương lai vì quá trình thực hiện đồ án môn học giúp cho các sinh viên làm quen với công việc thực tiễn để từ đó các em nâng cao kiến thức chuyên môn, khi ra trường có thể tiếp cận được ngay với các hoạt động nghề nghiệp. Hệ thống các học phần đồ án còn chiếm tỷ trọng cao (từ 40-60% trong tổng số tín chỉ) nên điểm số của các học phần này sẽ quyết định điểm trung bình chung trong các học kỳ cũng như điểm trung bình chung ra trường của sinh viên. Việc giảng dạy các học phần đồ án cũng có tính đặc thù riêng khác biệt với các học phần lý thuyết khác (đào tạo tại các xưởng thiết kế), vì vậy các khoa cũng đã đưa ra được quy trình cũng như tiêu chí để đánh giá các học phần đồ án của từng chuyên ngành đào tạo, tuy nhiên các quy trình và tiêu chí này còn được xây dựng một cách riêng lẻ không theo một quy định chung nào dẫn đến việc đánh giá các đồ án thiếu chính xác, không đồng đều giữa các ngành học, giữa các khoa. Hiện nay mới chỉ có đồ án tốt nghiệp đã được xây dựng phương thức đánh giá chung nên kết quả đánh giá tương đối thống nhất đồng đều giữa các ngành đào tạo trong toàn trường. Chính vì thế việc Nghiên cứu đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án môn học của sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kiến trúc Hà Nội là cần thiết và cấp bách để có thể triển khai rộng rãi cho những năm học tới.

2. Cơ sở khoa học và thực trạng công tác đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án của sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

2.1. Cơ sở khoa học

2.1.1. Cơ sở pháp lý

a. Văn bản hợp nhất quy chế 43 và thông tư 57 số: 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo về tổ chức, đánh giá và tính điểm học phần:

Hiện phần tổ chức, đánh giá và tính điểm các học phần đồ án còn mang tính khái quát, tổng hợp nên dẫn đến các trường áp dụng thực hiện theo nhiều cách riêng khác biệt không thống nhất. Văn bản chỉ quy định chung:

+ Điểm tổng hợp đánh giá học phần được tính căn cứ vào một phần hoặc tất cả các điểm đánh giá bộ phận, bao gồm: điểm kiểm tra thường xuyên trong quá trình học tập; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia thảo luận; điểm đánh giá phần thực hành; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần; điểm tiểu luận và điểm thi kết thúc học phần, trong đó điểm thi kết thúc học phần là bắt buộc và có trọng số không dưới 50%.

+ Hình thức thi kết thúc học phần có thể là thi viết (trắc nghiệm hoặc tự luận), vấn đáp, viết tiểu luận, làm bài tập lớn, hoặc kết hợp giữa các hình thức trên. Hiệu trưởng duyệt các hình thức thi thích hợp cho từng học phần.

+ Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

+ Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá bộ phận của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành điểm chữ như sau:

* Loại đạt:

A (8,5 - 10) Giỏi

B (7,0 - 8,4) Khá

C (5,5 - 6,9) Trung bình

D (4,0 - 5,4) Trung bình yếu

* Loại không đạt: F (dưới 4,0) Kém

+ Để tính điểm trung bình chung học kỳ và điểm trung bình chung tích lũy, mức điểm chữ của mỗi học phần phải được quy đổi qua điểm số như sau:

A tương ứng với 4;

B tương ứng với 3;

C tương ứng với 2;

D tương ứng với 1;

F tương ứng với 0.

+ Trường hợp sử dụng thang điểm chữ có nhiều mức, Hiệu trưởng quy định quy đổi các mức điểm chữ đó qua các điểm số thích hợp, với một chữ số thập phân.

b. Các quy định của Trường ĐH Kiến trúc về tổ chức, đánh giá học phần, cách tính điểm học phần đồ án:

Bao gồm Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ (Quyết định số 290/QĐ-ĐHKT-ĐT ngày 24 tháng 03 năm 2017) và Quy định về đánh giá kết quả học tập các học phần của sinh viên hệ chính quy (Quyết định số 39/QĐ-ĐHKT-TTĐBCL ngày 17/02/2017) có quy định cụ thể sau:

+ Đối với các học phần đồ án môn học, số lượng sinh viên tối đa của mỗi nhóm do 1 giáo viên phụ trách hướng dẫn là: 15 sinh viên đối với các đồ án chuyên ngành và 25 sinh viên đối với các đồ án còn lại.

+ Điểm tổng hợp đánh giá học phần đồ án được tính như sau:

Điểm học phần = $k.QT + (1 - k).KT$ Trong đó:

* QT là điểm đánh giá quá trình học tập (gọi tắt là điểm quá trình) được tính căn cứ vào các điểm đánh giá bộ phận: điểm kiểm tra thường xuyên; điểm đánh giá nhận thức và thái độ tham gia học tập; điểm chuyên cần; điểm thi giữa học phần;

* KT là điểm thi kết thúc học phần (điểm chấm đồ án);

* k là trọng số của điểm quá trình học phần đồ án: $k=0,3$;

* $(1-k)$ là trọng số của điểm thi kết thúc học phần.

+ Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần tính lẻ đến 0,5 điểm.

+ Sinh viên được dự thi kết thúc học phần nếu đảm bảo tất cả các điều kiện sau:

* Tham dự không dưới 80% số tiết giảng trên lớp của học phần;

* Không bị điểm 0 điểm quá trình;

* Hoàn thành các yêu cầu của môn học theo quy định của bộ môn;

* Hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

+ Giảng viên chấm thi chấm điểm trên phiếu chấm, danh sách báo điểm theo mẫu của Nhà trường, công bố cho sinh viên và nộp lại phòng Khảo thí.

+ Phòng Khảo thí chịu trách nhiệm lưu trữ phiếu chấm thi, bảng điểm đồ án

+ Các khoa, trung tâm, bộ môn, xưởng có trách nhiệm lưu trữ bài đồ án môn học.

2.1.2. Cơ sở lý thuyết

a. Phương pháp đánh giá kết quả học tập:

Theo Nguyễn Hữu Long hiện có hai phương pháp đánh giá chính để đánh giá kết quả học tập của sinh viên là:

+ Đánh giá tổng kết (summative assessment): được thực hiện khi kết thúc mỗi đơn vị giảng dạy để đánh giá mức độ hoàn thành mục tiêu của sinh viên. Dùng đo lường thành tích của sinh viên sau khi hoàn thành một đơn vị giảng dạy – nghĩa là diễn ra sau hoạt động giảng dạy của giảng viên và hoạt động khám phá của sinh viên. Mục đích của phương pháp đánh giá này là nhằm xác minh liệu sinh viên đã nắm vững các kiến thức đã học hay chưa. Giáo viên phải làm gì nếu như kết quả đánh giá cho thấy sinh viên không học hành gì hoặc không nắm vững được kiến thức đã học?

+ Đánh giá quá trình: cho biết cách thức sinh viên xây dựng (hình thành) khái niệm, trong khi đánh giá tổng kết kiểm tra toàn bộ kiến thức thu được sau quá trình học tập, là công cụ sử dụng để định hướng thiết kế bài học cũng như tiến hành các hoạt động học tập. Nhiều chuyên gia cho rằng đánh giá quá trình là cách duy nhất để giảng viên có thể biết chính xác sinh viên đang học gì và tư duy ra sao. Các cuộc cải cách đánh giá hiện nay tập trung vào phương pháp đánh giá quá trình.

+ Hoạt động KTĐG các học phần đồ án của trường ĐH Kiến trúc HN là phương pháp đánh giá tổng kết nên không phù hợp với yêu cầu thực tế của đồ án môn học.

b. Thang cấp độ tư duy của Benjamin Bloom:

Theo thang cấp độ tư duy của Benjamin Bloom, việc đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án của sinh viên chính quy trường Đại học Kiến trúc Hà Nội hiện nay mới chỉ đánh giá được trình độ tư duy ở các mức thấp, đó là: Nhớ, Hiểu, Vận dụng; Phân tích mà chưa đánh giá được các mức độ cao hơn là: Đánh giá và Sáng tạo. Trong khi đó đồ án là môn học thiết kế, đòi hỏi tính sáng tạo và duy nhất (đặc biệt là các ngành năng khiếu) nên trình độ tư duy ở mức độ cao cần phải đạt được khi sinh viên kết thúc một đồ án của mình.

2.1.3. Cơ sở thực tiễn:

a. Vai trò của các học phần đồ án trong chương trình đào tạo:

+ Các đồ án đóng vai trò rất quan trọng trong chương trình đào tạo các chuyên ngành của trường đại học Kiến trúc Hà nội, đặc biệt là các đồ án chuyên ngành và đối với các ngành năng khiếu. Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội hiện tại có 19 chuyên ngành đào tạo được chia thành hai khối là khối chuyên ngành năng khiếu và khối chuyên ngành kỹ thuật.

+ Chuyên ngành năng khiếu (07 chuyên ngành): đồ án chiếm tỷ trọng từ 26,42% đến 45,52% trong tổng số tín chỉ, và đồ án chuyên ngành chiếm tỷ trọng từ 61,77% đến 95,1% trong tổng số tín chỉ khối kiến thức chuyên ngành.

+ Chuyên ngành kỹ thuật (12 chuyên ngành) đồ án chiếm tỷ trọng từ 10,67% đến 20,67% trong tổng số tín chỉ, và đồ án chuyên ngành chiếm tỷ trọng từ 26,67% đến 46,03% trong tổng số tín chỉ khối kiến thức chuyên ngành.

b. Tham khảo quy định về đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án môn học của một số trường đại học

+ Đánh giá chung: Các trường đều có Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ dựa trên văn bản hợp nhất quy chế 43 và thông tư 57 số: 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và đào tạo. Tuy nhiên việc triển khai cụ thể về công tác đánh giá kết quả học tập các học phần có sự khác biệt về

nội dung. Hầu hết các trường đều không có quy định riêng về đánh giá kết quả học tập các học phần của sinh viên hệ chính quy mà chỉ do Bộ môn hoặc giảng viên quyết định nên có thể thấy được rằng công tác đánh giá kết quả học tập của sinh viên chưa được chú trọng đúng mức.

+ Hầu hết các trường đều có những vấn đề còn tồn tại trong hoạt động ĐGKQ học tập các học phần đồ án như trường ĐH Kiến trúc HN, có một số trường có những quy định riêng như trường Đại học Kiến trúc Đà Nẵng quy định chi tiết các điểm thành phần cho từng dạng học phần riêng biệt, Trường Đại học Kiến trúc TP Hồ Chí Minh quy định ĐQT là điểm trung bình chung của các giảng viên hướng dẫn và ĐKT là điểm trung bình chung của các giảng viên chấm đồ án; Trường Đại học Xây dựng sử dụng thang điểm nhiều chữ (A; B+; B; C+; C; D+; D và E) và thang điểm 4 với 8 cấp độ điểm.

2.2. Thực trạng và các vấn đề còn tồn tại trong công tác đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án của sinh viên hệ chính quy trường Đại học Kiến trúc Hà Nội

Hiện nay, mặc dù công tác KTĐG kết quả học tập của sinh viên đã có nhiều cải tiến tích cực: Nhà trường đã ra các văn bản về khảo thí và tổ chức thi tập trung các học phần lý thuyết nhằm mục đích đảm bảo tính công bằng, nghiêm túc trong công tác ĐGKQ học tập của sinh viên theo đúng quy chế đào tạo hiện hành; đảm bảo tính độc lập khách quan giữa quá trình giảng dạy và đánh giá kết quả học tập của sinh viên; các Khoa, các Bộ môn cũng liên tục hoàn thiện các quy định về KTĐG kết quả học tập của sinh viên cho từng học phần theo quy định chung, xây dựng hệ thống bài giảng, ngân hàng đề thi thống nhất góp phần giảm bớt sự chênh lệch trong KTĐG kết quả học tập của sinh viên, các giảng viên nâng cao ý thức trách nhiệm của mình trong công tác giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực cá nhân của người học, áp dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, đổi mới phương pháp KTĐG người học ngay trong quá trình học nhằm kịp thời điều chỉnh, nâng cao hiệu quả hoạt động dạy và học. Tuy nhiên công tác đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án vẫn chưa được chú trọng trong tổng thể công tác KTĐG học phần nói chung, cụ thể như sau:

2.2.1. Về tổ chức đào tạo lớp học phần đồ án môn học

+ Tỷ lệ sinh viên/giảng viên cao: 15/1 (đối với đồ án chuyên ngành) và 25/1 (đối với các đồ án cơ sở ngành), chưa tính cả số SV học lại.

+ Phương thức đào tạo học phần đồ án chủ yếu là làm việc cá nhân dẫn đến kỹ năng làm việc nhóm kém.

2.2.2. Về tổ chức thi và chấm thi:

+ Lịch nộp bài và chấm thi đồ án môn học không có, việc các Bộ môn tự ấn định lịch thu bài và bảo vệ đồ án dẫn đến không công bằng, bất cập trong tổ chức thi và quản lý điểm.

+ Hình thức chấm thi đồ án môn học: chủ yếu là giảng viên hướng dẫn tự chấm bài trên hồ sơ sinh viên nộp dẫn đến việc không công bằng trong đánh giá đồ án giữa các giảng viên, có thể có yếu tố tiêu cực trong đánh giá KQHT, kỹ năng bảo vệ và phản biện đồ án của sinh viên không có. Việc sử dụng phiếu chấm đồ án còn mang tính "hình thức" và "đối phó" nên không đáp ứng được yêu cầu lưu giữ thay thế bài đồ án, khi có thắc mắc cũng khó có cơ sở để giải quyết, gây lãng phí và khó khăn khi lưu giữ.

2.2.3. Về đánh giá học phần đồ án môn học

- Điểm tổng hợp đánh giá học phần và điểm quá trình: Cách đánh giá điểm bộ phận còn cứng nhắc, không hợp lý:

Do tỷ trọng điểm quá trình thấp (chỉ bằng 30%), điểm kiểm tra cao (bằng 70%), kết quả học phần đồ án được đánh giá chủ yếu thông qua việc giảng viên hướng dẫn chấm sản phẩm cuối cùng của sinh viên (là đồ án môn học được thể hiện tại nhà) trong thời gian tương đối ngắn sẽ dẫn đến kết quả không thực chất (dễ bị ảnh hưởng của các yếu tố khách quan), không đủ thời gian cho giảng viên đánh giá sinh viên có thực sự nắm được yêu cầu kiến thức của môn học không cũng như không đánh giá được toàn bộ quá trình học của sinh viên.

2.2.4. Cách tính điểm đánh giá bộ phận, điểm học phần và điểm trung bình chung

+ Điểm đánh giá bộ phận và điểm thi kết thúc học phần tính lẻ đến 0,5 điểm là không hợp lý do giảng viên không thể đánh giá chi tiết các thành phần trong một đồ án môn học và đặc biệt là gây khó khăn cho giảng viên khi đánh giá các thành viên trong các đồ án làm việc theo nhóm.

+ Thang điểm chữ đang có khoảng cách quá lớn: 1,5 điểm (theo thang điểm 10) gây thiệt thòi cho các sinh viên đạt ngưỡng trên trong thang điểm chữ (Ví dụ: sinh viên có điểm 5,5/10 cũng bằng sinh viên có điểm 6,9/10; SV có điểm 7/10 cũng bằng sinh viên có điểm 8,4/10) dẫn đến không phân loại khách quan sinh viên trong học tập, không khuyến khích sinh viên trong học tập, làm tăng chủ nghĩa trung bình trong sinh viên.

3. Giải pháp đổi mới công tác đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án của sinh viên hệ chính quy trường ĐH Kiến trúc Hà Nội

3.1. Giải pháp trong tổ chức đào tạo

+ Giảm số lượng sinh viên tối đa của mỗi nhóm do 1 giảng viên phụ trách hướng dẫn còn 12 sinh viên đối với các đồ án chuyên ngành và 20 sinh viên đối với các đồ án cơ sở ngành.

+ Việc đăng ký học các học phần đồ án phải bảo đảm điều kiện tiên quyết của từng học phần và trình tự học tập của mỗi chương trình cụ thể.

+ Bổ sung thêm điều kiện dự thi kết thúc học phần đồ án: Sinh viên không bị 0 điểm điểm chuyên cần hoặc bất kỳ điểm kiểm tra tiến độ nào mới được thể hiện đồ án;

+ Giảng viên hướng dẫn có quyền cho phép các sinh viên thể hiện và nộp bài sớm hơn lịch thể hiện và thu bài của học phần nếu đủ yêu cầu và chất lượng đồ án.

+ Sinh viên nộp đồ án bằng file mềm thay cho bản cứng.

+ Bộ môn có trách nhiệm lưu đồ án học phần bằng portfolio cho từng cá nhân. Các portfolio này được lưu trong 05 năm kể từ ngày thu file đồ án.

3.2. Giải pháp trong tổ chức thi và chấm thi các học phần đồ án môn học

3.2.1. Tổ chức thi: Việc tổ chức đánh giá kết quả các học phần ĐA môn học phải đảm bảo yêu cầu như các học phần lý thuyết bao gồm từ việc xếp lịch thu bài, lịch bảo vệ phòng bảo vệ đồ án. Các học phần đồ án phải có đầy đủ tiêu chí, thang điểm, đáp án.

3.2.2. Tổ chức chấm thi: Đề xuất 2 hình thức chấm thi:

+ Bảo vệ đồ án trước tiểu ban chấm thi:

* Áp dụng bắt buộc với các đồ án chuyên ngành nghệ thuật từ 03 tín chỉ trở lên, đồ án tổng hợp của chuyên ngành kỹ thuật và các đồ án khác (nếu bộ môn thấy cần thiết).

+ Không bảo vệ đồ án trước tiểu ban chấm thi:

* Áp dụng cho các đồ án còn lại.

Bảng 1.

Xếp loại		Điểm thang 10	Điểm thang 4	Điểm thang chữ
Đạt	Giỏi	Từ 8,5 đến cận 9,5	4	A
	Khá	Từ 8,0 đến cận 8,5	3,5	B+
		Từ 7,0 đến cận 8,0	3	B
	TB	Từ 6,5 đến cận 7,0	2,5	C+
		Từ 5,5 đến cận 6,5	2	C
	TB kém	Từ 5,0 đến cận 5,5	1,5	D+
		Từ 4,0 đến cận 5,0	1	D
Không đạt	Kém	<4	0	F

3.2.3. Phiếu chấm đồ án: Sử dụng phiếu chấm điện tử trên phần mềm đào tạo tín chỉ theo mẫu chung, đảm bảo đánh giá được yêu cầu về kiến thức và kỹ năng sinh viên phải đạt được khi thực hiện học phần đồ án, bám sát thang điểm, thể hiện được trình độ của sinh viên khi bảo vệ đồ án môn học trên tiểu ban và đánh giá của thành viên tiểu ban.

3.3. Giải pháp trong đánh giá học phần đồ án môn học

3.3.1. Điểm tổng hợp đánh giá học phần

Điểm tổng hợp đánh giá học phần đồ án môn học của mỗi cá nhân được tổng hợp từ các điểm thành phần bao gồm: điểm Quá trình và điểm Bảo vệ đồ án trước các tiểu ban như sau: $ĐĐA = k*ĐQT + (1-k)*ĐBV$ Trong đó:

- + ĐQT: Điểm quá trình của học phần đồ án;
- + ĐBV: Điểm bảo vệ đồ án;
- + k là trọng số của điểm quá trình ĐQT có giá trị từ 0,3 đến 0,5.

3.3.2. Chấm điểm quá trình

Điểm quá trình bao gồm điểm chuyên cần và các điểm kiểm tra tiến độ với công thức như sau: $ĐQT = h*Đcc + (k-h)*Đkttđ$. Trong đó:

- + Đcc là điểm chuyên cần được đánh giá dựa trên mức độ chuyên cần trong học tập trong suốt quá trình học đồ án môn học của sinh viên.
- + Đkttđ là các điểm kiểm tra tiến độ được tính bằng điểm trung bình chung các điểm các lần kiểm tra tiến độ trong suốt quá trình học đồ án.
- + h là trọng số của điểm chuyên cần Đcc có giá trị từ 0,1 đến 0,3
- + k là trọng số của điểm quá trình ĐQT có giá trị từ 0,3 đến 0,5
- + Các điểm thành phần của điểm quá trình do giảng viên phụ trách học phần và các tiểu ban (hoặc giảng viên) kiểm tra tiến độ trực tiếp đánh giá.

3.3.3. Chấm điểm bảo vệ đồ án

Điểm bảo vệ BV có trọng số =0,5-0,7 và được tính bằng điểm trung bình chung các điểm của các thành viên trong tiểu ban chấm đồ án môn học.

3.4. Giải pháp trong cách tính điểm đánh giá bộ phận, điểm học phần và điểm trung bình chung các học phần đồ án môn học

Sử dụng thang điểm nhiều chữ:

+ Điểm thành phần bao gồm điểm chuyên cần Đcc, điểm kiểm tra tiến độ Đkttđ, điểm quá trình QT và điểm bảo vệ đồ án BV được chấm theo thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân.

+ Điểm học phần đồ án là tổng điểm của các điểm thành phần nhân với trọng số tương ứng, được tính làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được chuyển thành thang điểm nhiều chữ (7 mức) và quy đổi sang thang điểm 4 như bảng 1.

4. Kết luận

Việc đề xuất xây dựng Quy định về đánh giá kết quả học tập các học phần đồ án của sinh viên hệ chính quy trong trường ĐH Kiến trúc Hà Nội phù hợp với Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các quy định của trường Đại học Kiến trúc Hà nội, phù hợp với xu thế đổi mới phương thức đánh giá kết quả học tập theo hướng tiếp cận năng lực của sinh viên, góp phần đánh giá đúng thực tế, chính xác và khách quan kết quả học tập của sinh viên, từ đó giúp các em tự tin, hăng say, nâng cao năng lực sáng tạo trong học tập, đáp ứng được nhu cầu của các cơ sở tiếp nhận lao động ngay khi rời ghế nhà trường là việc làm cần thiết và cấp bách trong thời điểm này. Việc xây dựng và thực hiện quy định này đòi hỏi sự thống nhất và nỗ lực cao của toàn bộ hệ thống quản lý, đào tạo và phục vụ của Nhà trường cũng như toàn thể sinh viên./.

Tài liệu tham khảo

- Bộ Giáo dục và đào tạo, Quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ. Văn bản hợp nhất quy chế 43 và thông tư 57 số: 17/VBHN-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014
- Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ số 290/QĐ-ĐHKT-ĐT ngày 24 tháng 03 năm 2017
- Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Quy định về đánh giá kết quả học tập các học phần của sinh viên hệ chính quy số 39/QĐ-ĐHKT-TTTrKTĐBCL ngày 17/02/2017. Hà Nội
- Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội, Những điều cần biết dành cho sinh viên Đại học kiến trúc Hà Nội- Hà Nội 08/2018 (tài liệu lưu hành nội bộ)
- CapaPham.com. (2017) 6 cấp độ trong thang đo nhận thức của Bloom(1956) và thang đo hiệu chỉnh phiên bản mới cải tiến từ Bloom
- Nguyễn Hữu Long, Đánh giá quá trình và đánh giá tổng kết trong lớp học ngày 12 tháng 9 năm 2017, Dự án đào tạo và hỗ trợ giáo viên.